

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 07/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang

2. Ông Bùi Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngon - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung N; sinh năm 1996; tại Tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị Bích L; hoàn cảnh gia đình: chưa vợ; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 08/3/2022, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, kể từ ngày tuyên án (Theo bản án số 95/2022/HS-ST), bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2022; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1996; địa chỉ: 96/7A đường Đặng Thùy Trâm, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Vũ Thành A, sinh năm 1986; địa chỉ: 107 đường Quân Sự, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện chuyên án đấu tranh triệt phá băng nhóm tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn Quận 11 và các quận giáp ranh. Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an Quận 11, phát hiện Nguyễn Trung N, Nguyễn Hữu Ph, Vũ Thành A có biểu hiện mua bán xe mô tô không rõ nguồn gốc rồi bán lại cho người khác để tiêu xài cá nhân nên mời về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Nguyễn Trung N, Nguyễn Hữu Ph và Vũ Thành A khai nhận: Ph biết N làm nghề sửa khoá tại tiệm N Nguyễn số 132A Tôn Thất Hiệp, Phường 13, Quận 11 bán xe mô tô giá rẻ nên Phước hỏi mua của N để bán lại kiếm tiền lời thì N đồng ý do N quen biết với L Ben, Ph và H (chưa xác định được lai lịch) đến sửa khoá xe mô tô và bán xe giá rẻ. Nam nảy sinh ý định mua những xe mô tô của L, B, Ph và H bán lại cho người khác kiếm tiền chênh lệch. Từ đầu năm 2020, N và Ph đã 02 lần mua bán xe với nhau và cả 02 đều biết rõ những xe do trộm cắp mà có gồm:

1. Xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ đen, biển số: 66P1-958.47 như sau: Vào ngày 29/4/2020, Long Ben điều khiển xe này đến tiệm N Nguyễn gặp N bán với giá 6.500.000 đồng. N đồng ý mua. Đến trưa cùng ngày, N liên lạc bán xe lại cho Ph với giá 7.500.000 đồng. Sau khi mua xe, thấy trong xe có giấy đăng ký bản photo công chứng, giấy Chứng minh nhân dân của chủ đăng ký xe, Ph đăng lên trang mạng “Chotot.com” để bán. Đến chiều ngày 07/5/2020, Ph mang xe đến số 316 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh bán cho ông Phạm Văn M được 12.500.000 đồng. Ông M khai mua xe trên rồi gửi về cho ông Lê Vạn C, sinh năm: 1989, cư trú: thôn 7, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã thu hồi xe trên.

Qua xác minh được biết xe máy hiệu Vision, biển số: 66P1-958.47 do Phan Hoàng Bảo V là chủ sở hữu. Chị V cho biết vào đầu năm 2020, chị V cho anh trai là Phan Hoàng D mượn xe sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 29/4/2020 xe bị mất trộm tại trước nhà số 66/2 Trần Văn Cẩn, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xe mô tô hiệu Winner biển số: 67L1-867.38 như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/8/2020, Ph và H điều khiển xe trên đến tiệm của N để nhờ sửa khoá xe bị bẻ khoá xe lấy trộm được. Ph nói bán xe cho N với giá 9.000.000 đồng nhưng N không mua do giá cao. Sửa khoá xong, Ph và H điều khiển xe chạy đi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph điện thoại cho N để bán xe Winner với giá 8.000.000 đồng. N không mua nhưng liên lạc kêu Ph mua để kiếm tiền môi giới. Ph đi đến gặp N, cả hai đến đầu hẻm 65 Trần Tuấn Khải, Phường 5, Quận 5 gặp Ph, H. N đứng ra thỏa thuận để Ph mua xe Winner (đã được Ph, H thay bằng biển số: 62P1-781.67) với giá 8.000.000 đồng, Ph đồng ý mua, đưa N 8.000.000 đồng để N trả cho Ph, H.

Sau đó, N đi về, còn Ph điều khiển xe đi bán lại cho Vũ Thành A với giá 9.000.000 đồng tại tiệm sửa xe của An tại số 107 Quân Sự, Phường 11, Quận 11. Khi bán xe, Ph nói cho A biết Ph mua lại xe của người khác, giấy tờ xe đã bị chủ xe thế chấp ở Long An. A đồng ý mua xe để sử dụng tham gia các giải đua xe và mang xe đến gửi tại bãi xe số 49 đường số 6, Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11. Thấy có người theo dõi việc mua bán xe, A hỏi Ph thì được biết Ph mua xe từ N. Do quen biết N từ trước và biết N thường mua bán xe do người khác trộm cắp rồi bán lại kiếm tiền lời, A không dám lấy xe để sử dụng mà liên lạc với Ph yêu

cầu trả lại xe cho Ph nhưng Ph né tránh. Để Phước trả lại tiền cho mình, A giữ lại xe mà không trình báo và không giao nộp cho Cơ quan công an. Đến ngày 04/2/2021, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 mời An làm việc và thu giữ xe trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 11 xác định xe mô tô biển số 67L1-867.38 trị giá: 24.000.000 đồng và xe mô tô biển số 66P1-958.47 trị giá: 17.000.000 đồng.

Ngày 09/11/2022, Nguyễn Trung N bị bắt theo quyết định truy nã. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Nguyễn Trung N thừa nhận hành vi phạm tội như trên và khai nhận khi giao dịch mua bán xe, thì các xe đều bị bẻ khóa, không có giấy tờ nên N biết xe do phạm tội mà có, còn ai là người thực hiện hành vi phạm tội thì N không biết. N khai thu lợi bất chính từ việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có được 1.000.000 đồng đã tiêu xài hết, còn điện thoại liên lạc với Nguyễn Hữu Ph, bị rơi mất trước khi bị bắt giữ nên không thu hồi được.

Ngoài ra, Nguyễn Trung N còn khai nhận mua của H (không rõ lai lịch) 02 xe mô tô hiệu Wave @ (không nhớ biển số) với giá 5.500.000 đồng/xe và bán lại cho Ph với giá 6.000.000 đồng/xe. Ph bán lại cho 01 người đàn ông ở Bình Dương (không rõ lai lịch) với số tiền lần lượt là 7.000.000 đồng/xe và 7.500.000 đồng/xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được 02 xe máy này có phải là tài sản do phạm tội mà có hay không, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Nguyễn Trung N còn khai nhận mua bán xe SH Mode, biển số: 66L1-272.09 như sau: Vào khoảng 9 giờ ngày 03/8/2020, Ph điện thoại cho Nam nói mới lấy trộm được xe SH Mode và muốn bán cho N với số tiền 12.000.000 đồng, kêu N đến xem xe. Sau khi xem xe, N đồng ý mua, Ph cho người điều khiển xe theo N đến gửi tại hầm xe lô 3A-3B chung cư Phú Thọ, Phường 15, Quận 11. Sau đó, N điện thoại bán xe cho người bạn quen biết ngoài xã hội, người này giao cho 01 người phụ nữ đến nhận xe cũng tại lô 3A-3B chung cư Phú Thọ, Phường 15, Quận 11. Tuy nhiên, sau đó N thay đổi lời khai không thừa nhận đã mua bán xe này mà chỉ thừa nhận sửa khóa cho khách. Qua xác minh biển số 66L1-272.09 do anh Lương Nguyễn Tường A đứng tên đăng ký xe. Anh Tường A đã bán xe này cho người bạn ngoài xã hội tên L (không rõ lai lịch) vào năm 2019 nhưng không làm thủ tục mua bán. N không thừa nhận mua bán xe SH Mode, biển số: 66L1-272.09 và xe không thu hồi được nên không đủ căn cứ xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N về hành vi mua bán xe này.

Vật chứng, đồ vật Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tạm giữ và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo Bản án số 54/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 02 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung N tội danh “Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung N mức án tù từ 09 tháng đến 01 năm tù; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung N đã khai nhận hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, biên bản thực nghiệm điều tra và tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi bị cáo Nguyễn Trung N đã khai nhận hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích của cá nhân mà không thông qua lao động chân chính nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng còn gây trở ngại lớn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích những người khác phạm tội và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm. Đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung N có hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có”, tài sản bị cáo tiêu thụ là 02 xe mô tô trị giá 41.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật. Bị cáo Nguyễn Trung N nhân thân xấu ngày 08/3/2022, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, kể từ ngày tuyên án (Theo bản án số 95/2022/HS-ST).

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã phạm tội nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Hữu Ph, đã bị Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 54/2022/HS-ST ngày 27/7/2022.

Đối với Vũ Thành A làm nghề sửa xe, mục đích mua xe để sửa chữa tham gia các cuộc đua xe, không có mục đích bán lại xe này. Khi mua xe của Nguyễn Trung N, A chỉ nghĩ ngờ là xe gian không biết rõ xe do phạm tội mà có, nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Đối với Phạm Văn M khi mua xe mô tô biển số 66P1-958.47 của Nguyễn Hữu Ph, không biết là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không xử lý.

Đối với Lý Thái L (tên thường gọi L Ben), sinh năm: 1983, HKTT: 93/31 Bạch Vân, phường 5, quận 5. Qua làm việc, Lý Thái L không thừa nhận **việc bán xe Vision màu đỏ đen, biển số: 66P1-958.47 cho Nguyễn Trung N. N nhận dạng, xác định L không phải là L Ben là người bán xe cho N. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa đủ căn cứ xử lý đối với L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục xác minh làm rõ L Ben, khi nào có căn cứ xử lý sau.**

Đối với Ph, theo lời khai của Nguyễn Trung N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra xác định được tên Nguyễn Hùng Ph, sinh năm: 1992, HKTT: 154/176 Âu Dương Lâm, Phường 3, Quận 8. N nhận dạng xác định Nguyễn Hùng Ph không phải tên Phi đã bán xe cho N Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 sẽ tiếp tục xác minh làm rõ tên Ph, khi nào xác định được tiến hành xử lý sau.

Đối với H và H do chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý sau

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ

sung.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo Bản án số 54/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11

-Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/11/2022.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức